

Bản án số: 11/2023/HS-ST

Ngày: 09-03-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Thành

2. Bà Bùi Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2023/TLST-HS ngày 01/02/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 2 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Lê Thành L, sinh năm 1986; nơi sinh và nơi cư trú: thôn L1, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Công L1 (tên gọi khác Lê Văn L1) và bà Lý Thị L2; vợ là Nguyễn Thị T; có 02 con; tiền án: Bản án số 42 ngày 20/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 43 ngày 06/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xử phạt 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 46 ngày 07/8/2007 của Công an huyện Thanh Hà; bị tạm giữ từ ngày 26/12/2022 đến ngày 29/12/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Trọng D, sinh năm 1996; nơi sinh và cư trú: thôn V, xã L4, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Nguyễn Trọng Á và bà Vũ Thị Đ; có vợ là: Nguyễn Thị N; chưa có con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 26/12/2022 đến ngày 29/12/2022 chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

- Anh Phạm Văn H2

- Anh Phạm Văn H3.

(Tại phiên tòa, những người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 45 phút ngày 26/12/2022, tại Đường tỉnh 390 đoạn qua chân cầu Hợp Thanh thuộc thôn Bá Nha, xã Thanh Quang, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải D, Lê Thành L điều khiển xe máy Honda Wave màu đen xám, biển số 34N6-0151 cùng Nguyễn Trọng D chở theo 01 thùng cát tông màu vàng, kích thước 28 x 34 x 35 cm bên trong có 130 vật hình trụ tròn màu đỏ cao 8cm, đường kính 3cm và 19 vật hình trụ tròn bọc giấy báo cao 10cm, đường kính 7 cm đều gắn dây dẫn màu trắng đem đến thị trấn Thanh Hà mục đích để giao cho một người đàn ông tên Tùng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 12 ngày 29/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 130 vật hình trụ tròn màu đỏ và 19 vật hình trụ tròn bọc giấy báo nhiều lớp, đều gắn dây dẫn màu trắng gửi giám định có tổng khối lượng là 9,577 Kg, đều là pháo nổ.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSHD-TH ngày 31/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Lê Thành L, Nguyễn Trọng D về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận và trình bày toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Thành L, Nguyễn Trọng D phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L: Xử phạt bị cáo L từ 9-12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2022. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo D. Áp dụng thêm Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với hai bị cáo: Xử phạt bị cáo D từ 7-9 tháng tù

nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14-18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo D cho Ủy ban nhân dân xã L4, huyện Thanh Hà giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 18 giờ 45 phút ngày 26/12/2022 tại Đường tỉnh 390 thuộc thôn Bá Nha, xã Thanh Quang, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Lê Thành L cùng Nguyễn Trọng D đang có hành vi vận chuyển trái phép 9,577 kilôgam pháo nổ thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng hoá mà Nhà nước cấm lưu thông, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Do đó cần phải áp dụng hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc trước. Khi được bạn bè nhờ chở pháo nổ hộ, L đã đồng ý ngay, là người chủ động nhận và xếp thùng pháo lên xe, rồi cùng D đi giao pháo giúp bạn nên L giữ vai trò chính trong vụ án. Khi được bạn của L nhờ vận chuyển pháo nổ giúp, D không phản đối, còn đồng ý dùng xe đang thuộc sự quản lý của mình để chở pháo, sau đó đi vận chuyển pháo nổ cùng L nên HĐXX xác định D là đồng phạm thực hành có vai trò sau L.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo D không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo L có 01 tiền án như đã nêu trên nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo L giữ vai trò đầu trong vụ án; bị cáo không những có tiền án mà còn có nhân thân xấu như đã nêu tại phần đầu bản án. Điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo L ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với bị cáo D: Xét bị cáo có vai trò sau, bị cáo có nhân thân tốt, lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô Honda Wave màu đen xám biển số 34N6-0151 là tài sản hợp pháp của anh Phạm Văn H2. Anh H2 không biết bị cáo D mượn xe để chở pháo nổ nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh Phạm Văn H2 là phù hợp. 01 thùng carton hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương bên trong có chứa số pháo thu giữ của các bị cáo đã được Cơ quan điều tra tiến hành tiêu hủy, nên không đặt ra vấn đề xem xét xử lý về vật chứng nào tại Bản án này.

[8] Đối với hai người đàn ông tên Tùng (theo L, D khai), Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa tìm được người nào có đặc điểm theo mô tả của các bị cáo. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L. Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo D. Áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thành L, Nguyễn Trọng D phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Xử phạt bị cáo Lê Thành L 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2022.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng D 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Trọng D cho UBND xã L4, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo L, bị cáo Dương mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận HSNV-Công an huyện Thanh Hà;
- Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Thanh Hà;
- Cơ quan Thi hành án hình sự -Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- UBND xã L4;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

^ Vũ Thị Nhung